

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán bổ sung năm 2022 cho các đơn vị trực thuộc -
Kinh phí Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật ngân sách số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2008/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc giao bổ sung dự toán kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ trong công tác tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022 tại Quảng Ninh (đợt 3).

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 - Kinh phí Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022 (Chi tiết theo phụ biểu đính kèm).

Điều 2. Căn cứ vào dự toán được giao bổ sung trong năm, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm thực hiện công khai ngân sách của đơn vị mình theo đúng biểu mẫu quy định tại Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Điều 3. Các Ông (bà): Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Chánh văn phòng Sở; Trưởng các phòng ban chức năng của Sở Y tế và Thủ trưởng đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử SYT;
- Sở Tài chính;
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu: VT, KHTC3.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Diện

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Sở Y tế Quảng Ninh

Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐV tính: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Sở Y tế	Chi cục ATVSTP	BVĐK tỉnh Quảng Ninh	BV Bãi Cháy	BVĐK Hạ Long	BV Phôi	BV Lão Khoa - PHCN	BVĐKKV Cẩm Phả	BVĐK Cẩm Phả	TTYT Đông Triều	TYT Quảng Yên	TT Kiểm soát bệnh tật
1	2	3	4=5+6+...	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí														
I	Số thu phí, lệ phí														
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại														
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước														
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	409.200	409.200	29.260	12.000	115.722	6.955	42.744	2.726	28.500	12.744	4.500	25.917	15.336	112.796
I	Nguồn ngân sách trong nước	409.200	409.200	29.260	12.000	115.722	6.955	42.744	2.726	28.500	12.744	4.500	25.917	15.336	112.796
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	409.200	409.200	29.260	12.000	115.722	6.955	42.744	2.726	28.500	12.744	4.500	25.917	15.336	112.796
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên														
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	409.200	409.200	29.260	12.000	115.722	6.955	42.744	2.726	28.500	12.744	4.500	25.917	15.336	112.796